

# Lá thư VÔ VI

(TIẾNG NÓI CỦA BẠN ĐẠO VÔ VI NĂM CHÂU)

## CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI LỤC TỰ KHAI MINH

LỤC TẶC TUNG HOÀNH BỞI VÔ MINH  
TỰ HÀNH PHÁT TRIỂN LUẬT QUÂN BÌNH  
KHAI TINH HÓA KHÍ THÀNH VÔ CỰC  
MINH TRÌNH TRIỆT THẤU THẾ HUYỀN KINH

NGUYỄN VĂN CHÂU



## TIN TỨC . . . TIN TỨC

### 1. ĐẠI HỘI LỤC TỬ KHAI MINH

Đại Hội sẽ được tổ chức dưới sự chủ tọa của Thầy Tám tại Las Vegas, vào các ngày 3, 4 và 5 tháng 7, 1987. Hiện đã có gần 400 ban đạo và 30 trẻ em ghi tên tham dự. Ngoài các b/đ tại Hoa Kỳ còn có các b/đ tại Pháp, Đức, Bỉ, Canada và Úc Châu đến tham dự Đại Hội. 1,000 tờ cảm nang Đại Hội đã được gửi tới các Thiện Đường, và Trung Tâm Vô Vi để nhờ phổ biến.

#### VÀI CHI TIẾT CẦN BIẾT VỀ ĐẠI HỘI:

- Ghi tên trễ: Vì số b/đ ghi tên ngày một tăng, nên Ban Tổ Chức đã giữ thêm một số phòng. Vậy b/đ nào chưa ghi tên xin liên lạc về Thiện Đường Tú Thông: 4250 Sun Meadow, Houston TX 77072. Điện thoại (713) 568-4394/777-5377.

- Địa điểm: Sahara Space Center (2nd Floor Meeting Room) 2535 Las Vegas Blvd. S., Las Vegas, Nevada ĐT: (702) 737-2111, xin hỏi Vô Vi Convention.

- Tiền phòng trong 4 ngày: \$60 = người lớn; \$30 = trẻ em dưới 12 tuổi. Nhận chìa khóa phòng từ 12 giờ trưa ngày 2/7/87 và trả phòng trước 5 giờ chiều ngày 5/7/87.

- Ăn thức: Nhà ăn của khách sạn sẽ mở cửa từ 6:45 sáng đến tối. B/đ sẽ tự lấy thức ăn tại buffet ở lầu 2. Tiền ăn b/đ sẽ tự trả với giá, \$2.95/sáng; \$3.75/trưa; \$4.95/tối. Trẻ em dưới 6 tuổi được hưởng nửa giá. Mỗi người có thể lấy thức ăn nhiều lần tùy thích, nhưng phải ăn tại chỗ, không được mang ra khỏi nhà ăn.

- Lưu ý: Không được phép chụp hình tại các phòng chơi bài (Casino). Phòng giữ trẻ bên cạnh phòng hội.

- Đưa đón: Xin liên lạc với Ban Tổ Chức và cho biết ngày, giờ, số chuyến bay đến và đi để tiện việc sắp xếp. Nếu đến ngày 3/7, xin thuê taxi từ phi trường đến thẳng khách sạn Sahara (trừ khi đã thông báo trước). Các b/đ đi chuyến bằng phi cơ, xin xuống tập

trung tại phòng hành lý để được đón về khách sạn.

- Văn nghệ: Tối 3 và 4 tháng 7, có phân trình diễn văn nghệ Vô Vi từ 7 giờ đến 9 giờ tối.

- Thắng cảnh: Gần Las Vegas, có 2 kỳ quan thế giới là đập thủy điện Hoover (cách Las Vegas nửa giờ lái xe) và Grand Canyon, Arizona (cách Las Vegas hơn 2 giờ). Sau Đại Hội, nếu các b/đ còn thì giờ, nên đến viếng thăm các thắng cảnh trên.

- Xe bus chở một số b/đ Nam Cali, sẽ rời khách sạn lúc 2 giờ chiều để ghé thăm đập Hoover trước khi về lại Los Angeles/Orange County.

Kính mong b/đ cố gắng tinh tấn hành thiện và thương niệm lục tử, để chuẩn bị tham dự Đại Hội.

### 2. SINH HOẠT TẠI T/V VĨ KIÊN

Trong tinh thần tu học, T/V Vĩ Kiên sẽ tổ chức 1 tuần lễ tịnh khẩu và niệm Phật, từ 23 đến 30 tháng 6, 1987, để chuẩn bị tinh thần đi dự Đại Hội. Các b/đ tham dự xin triệt để tôn trọng những điều luật sau đây:

- Tịnh khẩu từ lúc nhập viện cho đến lúc xuất viện.

- Cố gắng công phu tối đa.

- Ăn uống thanh nhẹ.

- Cố gắng giữ yên lặng, thanh tịnh trong khuôn viên T/V.

Chi phí đóng góp tùy hỷ.

Ghi danh tham dự, xin gọi cô Dung/Hoàng Anh (714) 775-1566 vào buổi tối.

Đặc biệt ngày chủ nhật 28/6 T/V Vĩ Kiên sẽ mở rộng cửa để b/đ và gia đình lên viếng thăm, đi niệm hành, thiện và dùng cơm trưa. Trẻ em sẽ có người trông coi. Xin liên lạc trước với cô Dung/Hoàng Anh để tiện việc sắp xếp và đi chuyên.

### 3. NHÀ IN VÔ VI

Cuốn "Tu Chư Em" đang được đóng bìa để kịp phát hành trong dịp Đại Hội. Đồng thời các nơi cần thêm kinh sách, xin thư về Hội

(Ban Phân Phối kinh sách), sách sẽ được mang theo sang Đại Hội, nhờ b/d cầm về để tiết kiệm bưu phí.

#### 4. GHI BẢNG THẦY GIẢNG

Hội đã nhận được một số bài ghi lại bằng giảng của Thầy do b/d một vài nơi gửi về và đang đánh vào computer. Các vũng chưa gửi bài về, xin cố gắng thực hiện giúp. Vì với hàng ngàn cuộn băng cassette, cần sự đóng góp của nhiều b/d mới thực hiện được.

#### 5. ĐỨC KẾT NỘI QUY VÀ BẦU CỬ HỘI TRƯỞNG HAHVVHK

Tối ngày 2/7/87 sau phân giới thiệu b/d, Hội Đồng Cố Vấn HAHVVHK sẽ đức kết Bản Nội Quy của Hội đã được gửi tới các Thiện Đường và Trung Tâm để xin thỉnh ý từ tháng 4, 1987. Tối ngày 3/7, sau phân văn nghệ, sẽ trình bày về bầu cử. Tối 4/7 sẽ thực hiện cuộc bầu cử chức vụ Hội Trưởng HAHVVHK nhiệm kỳ 1988-1990. B/d không tham dự, xin gửi phiếu bầu về văn phòng BTV/HĐCV/HAHVHK hoặc nhờ chủ Thiện Đường, trưởng Trung Tâm tham dự Đại Hội mang phiếu bầu kín trao cho trưởng ban bầu cử.

#### 6. VÔ VI CHO NGƯỜI NGOẠI QUỐC

Trong 3 ngày 19, 20 và 21 tháng 6, 1987, Bác sĩ Hoảng Văn Đức sẽ trình bày về Tâm Thần Miễn Dịch (Psycho Neuro Immunology) với phân thực hành chỉ dẫn phương pháp thiền Vô Vi cho thỉnh giả, tại University of Southern California (USC).

#### 7. PHÂN ƯU

Xin b/d hướng tâm cầu nguyện cho 2 đạo hữu:

- Huỳnh Nguyễn Đức Nam, 57 tuổi, mất ngày 11/5/87 tại Portland, OR  
- Em Nguyễn Thanh Sơn, 17 tuổi, đã ra đi nhẹ nhàng trọng tiếng niệm Phật và sự nhắc nhở trụ trên đỉnh đầu của người mẹ (đạo hữu Nguyễn Thị Khế) tại Irvine, California ngày 14/5/87.

## BÁO CÁO TÀI CHÁNH

THÁNG 5

### QUỸ KINH SÁCH

Thu: \$5,959.50

Chi:

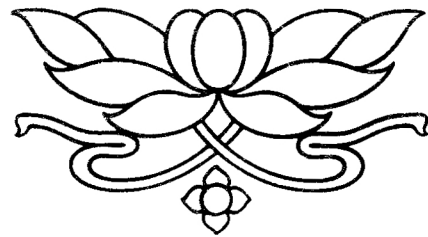
. Chi phí in	\$2,502.50
. Văn phòng phẩm	27.44
. Bưu phí	201.69
. Băng video	195.57
. Băng cassette	410.00
. Điện thoại	22.51
. Điện, gaz, rác	81.93
. Mướn nhà in	552.00
. Tham khảo về thuế	30.00
. Linh tinh	75.00

### QUỸ THIÊN VIỆN

Thu: \$1,255.00

Chi:

. Điện thoại	59.32
. Điện, gaz	112.42
. Trả nợ bạn đạo	5,000.00



### VINH CAI GÔI

Một mũi kim may một niệm hành  
Êm đêm thiền giả tọa thâu canh  
Góp công xây dựng cố qui nhứt  
Một mũi kim may một niệm hành

Kính dâng Đức Phật Thầy  
và thưởng tặng các đạo hữu

Kính bái,

Xuân Hồng

## THẦY GIẢNG VỀ CASINO

Trích một đoạn trong băng giảng tại Adelaide 21/3/87

". . . Xác của các bạn là cực động, cực trước, còn tệ hơn Casino, các bạn thấy không? Casino còn trao đổi trí thức, biết thắng, biết bại, biết tấn, biết thoái, biết trở về với dung điểm thanh tịnh của người sau cơn khảo đảo. Còn cái xác của các bạn chỉ đòi hỏi muốn thắng thế mà thôi. Không thấy giá trị quân bình, cho nên bị kẹt. Ngày hôm nay các bạn đi chơi chút xíu, các bạn hiểu tại sao các bạn được đi vô Casino? Vì các bạn đã niệm Nam Mô A Di Đà Phật, là muốn đánh giá thực tế của giá trị Nam Mô A Di Đà Phật, khi các bạn đứng chỗ động và niệm Phật. Các bạn thấy những vị sư hành khất đi ra chợ, đi từ bước một, một bước chân đi một niệm hành, có phải đi vô chỗ động không? Chợ còn dơ bẩn hơn nữa, còn nhiều sự sát phạt sanh linh, nhưng mà các sư vẫn đi. Một bước chân đi một niệm hành, cho nên luôn luôn các bạn phải nhớ rằng, khi các bạn tới chỗ động hay là ở ngay trong gia cang, cũng là nơi động mà thôi, các bạn phải nhớ niệm hành. Một bước chân đi một niệm hành thì các bạn mới khai mở cái tâm ý thanh của các bạn, còn không, luôn luôn ở trong thế động.

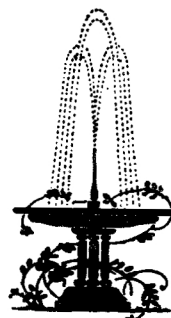
Cho nên các bạn hiểu đạo thì đứng tâm càng đơn giản càng quý, càng thật thà càng tốt. Muốn đi cao chừng nào phải hết sức thật thà mới tiến, úp mở không cao được, vì mình ôm cái nặng. Dứt khoát nó là thanh nhẹ. Cho nên tôi cho các bạn đi vô chỗ động, đồng đi với tôi. Cực động, thất bại rồi lấy cái gì cứu lại? Chỉ có thanh tịnh mới cứu lại mà thôi. Các bạn thấy rõ các bài học trước mắt, trong thực tập các bạn thấy họ động, ta tu là tịnh. Tịnh làm lợi được nhiều mà động thì càng hại thêm. Cho nên người tu

vô Casino cờ bạc tâm động, là bán nhà bán cửa, vì sao? Vì không chịu thua. Còn chúng ta tu là chúng ta đã nhìn nhục, thua trước khi bước vào, thua thêm chút nữa đâu có sao. Tâm ta nhìn thì ta đâu có mất tiền, mà tâm ta động, ta ăn thua nó là ta mất.

Xác của bạn là chân lý, hồn của bạn là chân lý, mà không tìm ra xác, ra hồn thì không bao giờ các bạn có chân lý. Các bạn bị phình phở bởi tứ quan, mắt, mũi, tai, miệng. Họ cho đó là đẹp, là hay, các bạn theo cái đó là mất bạn mà thôi. Tin Chúa phải ý thức Chúa là ai? Ngồi ở đâu? Ngự nơi nào? Ngự trong chân tâm thanh sạch của hành giả. Mà các bạn không dọn tâm, thì tu triệu kiếp đi nữa cũng không có Chúa, có Phật đến với các bạn. Dọn tâm thanh sạch, thật thà, hòa cùng với các giới, vạn linh, chứ không phải riêng mình các bạn đâu. Đến đây chung sống với các bạn trong tình thương yêu, chúng ta là một. Dù tôi không có mặt ở đây, chúng ta vẫn nhớ nhau bằng một chơn ý tu học, thì lúc nào chúng ta cũng gặp. Mà nhớ về lợi dụng, động loạn thì lúc nào chúng ta cũng không gặp. Thanh nó mới hòa thanh, mà có một ý trước lẫn lộn là không được.

Cho nên, từ rầy về sau, chúng ta chỉ nuôi dưỡng ý thanh để sống chung hòa bình, thương yêu và cõi mở."

LSH



## Ý KIẾN BẠN ĐẠO

### THĂNG KHÙNG SƯU TÂM ĐẠO PHI LÝ

LỜI PHI LỘ: Kính thưa Cha Trời, con là Thăng Khùng mới thức tâm, tu muộn; pháp chưa thông, lý chưa minh. Tự biết mình trình độ còn non kém, nên không dám dâng lên Cha những ấn chứng vi diệu hoặc tu chỉ siêu phàm, mà chỉ biết kính dâng lên Cha những mẫu chuyên sưu tâm đạo phi lý ở trong trình độ lâm cầm của Thăng Khùng con đã học được. Kính xin Cha chứng tâm. Kính xin chú đại huynh, đại tỷ hoan hỉ đại xá.

Đã bảo rằng tôi: chỉ Thăng Khùng  
Cho nên đạo lý hiểu lung tung  
Kính xin huynh, tỷ cảm thông nhé  
Chỉ dẫn giúp cho để bớt khùng.

Kính bái,  
Thăng Khùng

CHUYỆN 1: Khùng tôi lần đầu tiên lên vùng núi cao T/V Vĩ Kiên, lòng thấy nhẹ nhàng phơi phơi, vô cùng phấn khởi, dường như có trăm động lực thúc đẩy bảo Khùng phải buông bỏ chuyện đời tức khắc để tu đạo ngay. Nhưng khi về đến thành phố, những ý chí ấy tiêu tan gần hết; tâm suy nghĩ lung tung, tinh cái này, lăm cái nọ... nên khó mà ngồi yên để tu tịnh cho được. Khùng tôi thắc mắc tự nghĩ: Chắc tại vùng đó gần T/V có điện quang chiếu nên nhẹ nhàng để tu, dễ tiến. Liên đó bỗng nhiên tâm thức Khùng trời đây mắng rằng: Tâm người quá vọng động, không có đến một chút thanh tịnh thì làm sao thấy được cõi vô hình? Nghe đây! Ta giải cho mà hiểu: Mỗi lần người lên vùng núi cao đó, lòng thấy nhẹ nhàng và dường như có động lực nào đó thúc đẩy phải tu ngay đi, không phải vì ở đây có nhiều thanh điện mà vì Hồn người đã nghe và thấy sự trầm luân đầy dọa của những hồn đã trở trời, giải nắng dầm mưa, đang rên xiết oán than; những cây

thông già đang cắm đầu xuống đất chịu cày cấy để trả nghiệp quả; và nhất là các tội hồn bị giam cầm thọ khổ dưới các hồ nước âm u lạnh lẽo quanh năm, đang trả nghiệp ác đã làm. Nhìn thấy định luật nhân quả vay trả quá rõ ràng và ghê rợn, nên Hồn sơ Vía không tu thì sau này cũng bị trả quả như vậy, và Hồn cũng bị liên đới chịu trách nhiệm. Vì sợ quá nên thúc Vía phải tu. Đó là nguyên nhân nhà người thấy có động lực thúc đẩy và lòng nhẹ nhàng. Nhưng khi về đến thành phố thì bị quý dục vọng cảm dỗ nên mê danh, lợi, quyền, mà quên đi những trầm luân khổ thế.

CHUYỆN 2: Khùng tôi lên ở T/V Vĩ Kiên càng lâu thì thấy tâm càng động loạn, còn sinh thêm tánh kiêu căng, tị hiềm, ích kỷ. Tại sao bị kích động như vậy? Do nguyên nhân nào? Suy nghĩ mãi những tìm không ra, liền lúc ấy tâm thức Khùng nổi dậy trách rằng: Nhà người ngu quá! Người hãy nhìn lại con bọ, con trâu khi thấy màu đỏ tức khắc xông lại chém ngay, vì sao? Vì màu đỏ là màu của dục vọng: tham, sân, si; màu của tà khí, của trọng trước; màu của đồng bóng, am cốt. Người thử thức nghiệm khi ngồi thiền trụ điển, lúc tâm người thanh nhẹ không vướng một chút bụi trần, thì ở trước trần sẽ xuất hiện ánh sáng màu xanh dịu dàng tươi mát; khi tâm người hiền hòa, yêu thương mọi người mọi vật, thì phát ra màu trắng nhẹ nhàng; nhưng nếu tâm người động loạn, kiêu căng, giận dữ thì sẽ thấy phát ra ánh sáng rực đỏ. Vậy màu xanh là màu của trí tuệ, minh triết; màu trắng sáng là màu của tử bi, bác ái; màu đỏ là màu của ác trước, dục vọng: tham, sân, si. Do đó, chúng sanh vô hình và hữu hình ở chung quanh vùng núi cao của T/V bị màu đỏ tác động, nên dục vọng tà tâm nổi dậy tạo thành một luồng ác khí, trọng trước bao quanh T/V, mà người

cùng các bạn người không đủ điển quang để hóa giải và không biết cách hóa giải, nên bị tác động. Phải xem lại vấn đề này.

CHUYÊN 3: Đọc tôn chỉ Hội Vô Minh, Khùng tôi thấy rất bức tức, âm ứ, khó hiểu chỉ là! Muốn gọi phone để chất vấn, nhưng ngại ngại sợ đó là bài học của người ta, mình không nên phê phán. Ngay lúc đó, tâm thức Khùng nổi dậy dạy Khùng rằng: Mày khùng quá!! Mày có quyền phê phán Hội Vô Minh vì chúng mày cũng đang là vô minh như nó. Còn thầy Tâm của mày không có quyền phê phán vì thầy của mày đã giác, hiểu chưa?

CHUYÊN 4: Mỗi lần đọc Thiên chỉ của hội viên Hội Vô Minh, Khùng tôi bức tức muốn khùng thêm. Cái gì mà nói trắng trợn quá vậy! Xấu thì phải che dấu bớt đi chớ! Liên khi đó bỗng nhiên tâm thức Khùng bùng dậy mắng rằng: Mày chưa hiểu một tí gì là lý tu đạo cả. Nó là vô minh mà nó đang hành chánh đạo, còn mày tư cho rằng chánh đạo mà đang hành vô minh. Vì vô minh, mà nó biết được cái vô minh của mình, cái ngu muội của mình để khởi dậy học hỏi, sám hối ăn năn, sửa chữa. Đáng khen, đáng khen! Còn mày thì nở đang tâm che dấu cái vô minh ngu muội của mình bằng những ngụy biện giả tạo, nên nghiệp lực mỗi ngày mỗi chồng chất thêm lên. Do đó vô minh lại càng vô minh thêm. Phải tức khắc quay về sám hối, ăn năn, sửa chữa lỗi lầm của mình để cho kịp thời thiên cơ, không thì uống công một đời tu đạo.

CHUYÊN 5: Khùng tôi đọc Lá Thư Vô Vi, xem các bài giải đáp ẩn chúng, thắc mắc của bạn đạo, Khùng tôi rất khâm phục sự hiểu biết minh triết của các đại huynh, tỷ này. Nhưng tâm thức Khùng nổi dậy trách rằng: Nhà người thật chẳng những là khùng mà còn ngu nữa! Vì sao? Vì những đứa giải ẩn chúng, nó đã thực

chúng nghiêm và quán thông những bước đi đó chưa, hay như những đứa mù sờ voi! Không đi đến đâu cả mà còn đưa những đứa mới chấp chúng tu đạo đến chỗ mê chấp thêm! Ôi! Oan nghiệt! Oan nghiệt!

CHUYÊN 6: Trong Lá Thư Vô Vi tháng 4, Khùng tôi có đọc bài thơ của huynh Lê Việt Tấn, trong đó có mấy câu thật khó hiểu, rắc rối:

Kim Thân vốn thiết tự khổ đau  
Đem khổ vào thân luyện phép mầu  
Khổ thị bồ đề liễu sanh tử

Khùng tôi thấy huynh Tấn nói không đúng một tí nào cả. Vì Kim Thân là người đắc quả Thượng Đệ mã thôi, như trường hợp Cha Kim ở Việt Nam, chú đâu phải ai cũng là Kim Thân. Lại còn một điều vô lý nữa: Chỉ cần đem khổ là luyện được Kim Thân. Nói thế thì nay mai khỏi bạn đạo sẽ thành Kim Thân hết đây. Khùng tôi đang tức cười và phản đối huynh Tấn, tự nghĩ rõ thật lắm cảm. Bỗng nhiên tâm thức Khùng trời dậy mắng rằng: Người thật hồ đồ, nghe ta giải đây: Nếu biết cách tu hành và quyết chí tu luyện cho tinh tấn thì ai cũng có thể trở thành Kim Thân cả. Nhưng ở trình độ căn quả của mỗi người. Kim Thân là gì? Là bản thân tứ đại hữu thể này được tẩy sạch các chủng tử của nghiệp lực trong vô hình và hữu hình. Phải ly khai ngũ hành và ngũ uẩn phải giai không. Chính nghiệp lực của người đã bao đời, bao kiếp chồng chất kết thành những chủng tử đó. Nó chiếm ngự trong lục phủ, ngũ tạng. Nó tác oai, tác quái, thúc đẩy để sinh ra động loạn vô minh.

Chính những sinh khắc của nghiệp lực trong ngũ tạng nó tạo thành một "cái lực", lực này chủ trị và chi phối bản thể đó là ngũ hành. Vậy muốn ly khai ngũ hành, ngũ tạng phải khai thông, qui thể. Muốn ngũ tạng khai thông thì nghiệp lực phải được cắt đứt sạch. Muốn vậy, người phải hành

tam công một cách tinh tấn, chí thành. Khi ngũ hành được ly khai, ngũ uẩn giai không thì thân nghiệp, tâm nghiệp được giải sạch (hữu vi và vô vi) thì tức khắc tiếp được chơn hồn về cư ngụ.

Đó là bốn lai diện mục, đó là Hồn Vía tượng hội. Lúc đó người đã vào cửa Đạo để tiếp nhận điển quang và vào pháp giới tu học và hành đạo. Thân xác này lúc ấy gọi là Kim Thân.

Còn tại sao;

Kim Thân vốn thiết tự khổ đau đem khổ vào thân luyện phép mầu Thiên cơ! Thiên cơ! Nhưng ta cũng hé mở sơ sớ cho người rõ: Dụng "Khổ" là chất liệu chính để luyện Kim Thân.

"Khổ" ở giai đoạn đầu mà sự tu luyện của các người đều nằm trong tam công: Công phu có khổ; công quả có khổ; công trình cũng có khổ luôn. Càng tinh tấn khổ luyện tam công bao nhiêu, thì đường Đạo càng kết quả bấy nhiêu. Hành đi sẽ chứng nghiệm. Còn giai đoạn 2 của người tu chúng thì, thí dụ này người sẽ hiểu: Bồ Tát bệnh vì chúng sanh bệnh. Bồ Tát nhờ chúng sanh mà đắc quả vị. Bồ Tát nhờ gì ở chúng sanh? Phải nhờ nghiệp lực của chúng sanh không? Đó là khổ ải, đau buồn, bệnh tật. Bồ Tát phải gánh bớt nghiệp lực để chúng sanh nhẹ nhàng mà tu hành. Đã gánh, tức là cứu mạng, cho nên chúng sanh bệnh là Bồ Tát bệnh. Đó là chất liệu để luyện Kim Thân đây, thiên cơ! Thiên cơ! Hành đi để chứng nghiệm.

CHUYỆN 7: Hôm qua Khùng tôi đến thăm một bạn đạo, vừa bước vào nhà thì đúng lúc máy cassette phát ra tới lời đại nguyện của một đại huynh: Xin tự tu tự tiến và không nhờ bất cứ một luồng điển thiêng liêng nào cả. Mới nghe, Khùng tôi rất thần phục. Ôi lời đại nguyện thật là dũng cảm, khâm phục! Khâm phục! Ngay lúc ấy Khùng nhớ lại điển Thần Tài qua đại tỷ Ngọc đã nói rằng: "Các người đều là Tiên Phật cả. Minh

đã là Tiên Phật thì tự tu tự tiến mới phải, cần gì phải nhờ tha lực nào nữa". Chí lý! Chí lý! Liên lúc đó tâm thức Khùng trời đây quát rằng: Lêu láo! Lêu láo! Mày đã thấy gì chưa, mà dám chấp nhận những điều như vậy hả? Mày đang sống là nhờ cái gì đó? Các loại cảm, thảo sông cũng giống như mày là phải nhờ hơi thở không? Đó có phải là ân điển Bề Trên đã ân ban cho chúng sanh chăng? Tự tu tự tiến trong ý nghĩa của Thầy mày dạy rất đúng. Vì mày không tự tu, để tự khai mở cái bản thể ô trược này, thì làm sao điều hòa bản thể, để khai thông kinh mạch, để bộ đầu được mở ra, để tiếp được luồng thiêng điển Bên Trên, để tự tạo sự sáng suốt, minh triết cho mình? Ta lấy vài thí dụ đơn giản cho mày rõ: Nếu thấy cơm mà không tự ăn thì làm sao no bụng được? Cũng như mày muốn đến mục tiêu mà chịu dần bước, thì đương nhiên sẽ tới đích. Còn các luồng điển Bên Trên ân ban cũng tùy theo tâm thức và nghiệp lực; mày có xin cũng không cho, có muốn cũng không được. Luồng thanh điển của Bề Trên chỉ ân ban khi nghiệp lực được giải sạch, bản thể được khai thông. Tâm người thật nhẹ nhàng, thanh thản, và quán thông mọi cảnh vật xung quanh đều là giả cảnh, phải buông bỏ tất cả để trở về chơn không. Khi đó Điển Hồn bên trên của người sẽ giao tiếp với phần Hồn nhỏ này mà sinh ra điều hữu. Lúc đó cái thấy, cái biết của người sẽ vô cùng siêu diệu mà mắt thường không thấy được, tâm thường không hiểu được. Cái thấy đó là cái thấy của những vị đã giác ngộ, như Thầy của mày chẳng hạn.

CHUYỆN 8: Theo thói quen, mỗi lần muốn học Đạo, Khùng tôi thường nhắm mắt đưa tay chọn đại một bằng bỏ vào máy, rồi tinh tâm lắng nghe mình đang được học bài gì. Vừa bỏ bằng vào, thì được nghe ngay giọng nói lãnh lót của đại tỷ Kim Phụng đang thao thao

lột trần cá tánh của các huynh, các tử. Khùng tôi thấy có một số đại huynh, đại tử hết sức xúc động thành tâm chiêm nghiệm học hỏi; cũng có một số huynh tử bỏ ra ngoài có vẻ không tin gì mấy. Vả cũng có người cho rằng đó là ông lên, bà xuống, đồng bóng không tin. Riêng Khùng tôi thì mù tịt, không biết điếm nào là đồng bóng, hay mượn xác, hay chủ vị Bê Trên. Ôi, thật nan giải! Nan giải! Khùng tôi đang thắc mắc thì tâm thức bùng dậy mà mắng rằng: Nhậ người không có đến một chút trí Đạo nào cả. Người tu pháp này là, tu về điện quang, tu tâm linh chứ không phải tu hữu tướng, nên cần phải biết phân biệt các luồng điện để khỏi sai lầm mà phạm tội với Bê Trên nghe con! Nghe ta giải đây: Ta tạm phân biệt có 3 loại điện để cho người dễ hiểu, để sau này trình độ người tiến tới đâu, sẽ được chứng nghiệm đến đó. Vì thường người, ta tạm vẽ bức bản đồ để khi bước vào mà so sánh:

- Điện chiêm nhập thân xác
- Điện mượn xác
- Điện Hồn Vía tướng hội

a) Điện chiêm nhập thân xác:

Là những người mang xác thân này mà trong tiền kiếp hoặc hiện tại, có ân nghĩa hay oán thù với vong hồn ở cõi âm; vì nghiệp oan trái này, nên ngay nay các vong linh đó lên chiêm xác để thực hiện một cái gì đó... (Cơ mật kiếp, của Địa Ngục mở, các vong hồn được lên trần gian, tùy theo trình độ, muôn trả nghiệp ân oán hay tu hành để tiến hóa). Khi bị nhập xác thì phân hồn của xác bị đẩy ra ngoài, không nổi nường tựa, vật vờ vật vưởng. Xác thân bị chiêm đoạt và hoàn toàn bị sai khiến bởi các vong hồn mới. Phân vong hồn này ở cõi âm là cõi thấp; đa số là ma, quỷ. Vì cõi âm nên nó cũng biết chuyện quá khứ và một ít, rất ít chuyện tương lai, nên chúng có thể coi bói, chữa bệnh và một ít tà thuật,

nhưng không đi đến đâu. Đặc biệt là chúng không biết nói Đạo và dạy Đạo. Xác bị chiêm mỗi ngày mỗi xanh xao vì tinh khí bị âm hồn chiêm xác hút hết, nên thần không còn, mỗi ngày mỗi suy nhược. Nếu không cứu giải kịp thời, thì xác sẽ bị lâm nguy và mất mạng (nhìn cặp mắt sẽ thấy lơ đãng, ngớ ngác, vì mất hết thần khí, thân an tại mắt).

b) Điện mượn xác:

Là những xác trần của người có tu, có luyện Đạo, được hỏi thanh nhẹ, thì các luồng điện chủ vị thiêng liêng chiếu vào để mượn tạm một thời gian ngắn, để làm Đạo hoặc cần đánh thức, hay cần điều luyện những linh căn nào có phân sự trong cơ này, mà vì mê trần nên quên đường trở về nguồn cội v.v...

Còn trường hợp tiếp điện của đại tử nhà người như Vân Khanh, Nam Mai, Kim Phụng, Thị Ngọc v.v..., để giảng cho nhà người dễ hiểu sự tiếp điện của những người này, cũng tạm phân tích ra như sau:

- 1) Được sử thưởng lưỡng hữu vi qua Thầy của người với người đó.
- 2) Được luồng điện do Thầy người tiếp ứng phóng vào và để tái củng do Thầy người mượn (để cần khai mở cho môn đồ một vấn đề gì). Khi tiếp, luồng điện của Thầy người phóng vào sẽ giao ứng với luồng điện phân hồn người đang tiếp, và người đó cảm nhận phát ra. Tất cả những người tiếp điện đều sáng suốt và tự chủ được, không bị mê hoặc gì hết, mà có phân sáng suốt hơn thường. Tất cả các luồng điện được đưa qua Thầy người để chuyển tiếp đều là những luồng điện của Bê Trên, đó là cõi thiêng liêng siêu hình bên trên khác với cõi âm ở dưới.

c) Điện Hồn Vía tướng hội cũng chia làm 2 phần:

- 1) Phân Hồn Vía tướng hội cho những linh căn được giao phó để thi hành một phần thiên vụ trong cơ chuyên tiếp. Phần này ta ví dụ

điền hình cho người rõ chứ không giảng được vì lậu thiên cơ. Trưởng hợp Hôn Vía tương hội của Đức Huỳnh Phú Sổ năm 19 tuổi; trưởng hợp của Thầy người cách đây hơn 20 năm và trưởng hợp của được sĩ Bùi Kim Bông.

2) Phần Hôn Vía quy hội cho những Đại linh căn xuống làm việc cơ này để rao giảng, sàng sảy và để kết thúc cơ hạ nguồn mặt kiếp này. Ví dụ như điển Thượng Đế qua xác thân cô Lê Hoàng Kim. Trưởng hợp này xác thân của cô Kim, người phải gọi là Kim Thân. Những xác thân của các linh căn và đại linh căn phải được tu luyện, thanh lọc, khai giải đúng mức và nhất là nghiệp lực phải được cắt gỡ toàn diện. Nếu không thì hành đúng, thì khó mà trở về nguồn cội cho được. Cũng như Phật Thích Ca phải 6 năm khổ hạnh ở Tuyết Sơn, như Chúa Jesus phải bao năm luyện đạo khổ tu, mới được trở về để hoàn tất đại nguyện của mình, mà đi cứu độ quần sanh. Đúng lời Thầy người đã dạy: Dù ông Thượng Đế hay ông Phật xuống thế, cũng phải tu luyện, thanh lọc. Nếu không thì cũng rớt.

CHUYỆN 9: Sáng nay, một bạn đạo gọi phone đến than thở với Khùng tôi: Nay anh Khùng ơi! Nghe huynh Tấn nói phải buông bỏ mới trở về nguồn cội được. Nhưng buông bỏ thì lấy gì mà sống để tu đây? Thầy dạy đời đạo song tu mà. Tôi còn nghe có huynh lại đề nghị đẹp Thiên đường, đẹp nhà in, lại còn ngoan cố đòi giải tán Hội Ai Hữu và đóng cửa Thiên Viện nữa. Có một số huynh lên hỏi Thầy, thì Thầy, tùy theo tâm thức của mỗi người mà trả lời, nên cuối cùng chẳng ai giống ai cả, làm cho tôi hoang mang quá. Không nhà in lấy gì in kinh sách, lấy gì quảng bá hoằng khai pháp lý Vô Vi? Không Hội lấy ai lèo lái anh em và phát huy đạo pháp cho lớn mạnh? Không Thiên Viện lấy chỗ đâu cho bạn đạo lên tu học và hàn huyên tâm sự cho thoải mái?

Sau khi "cúp phone", Khùng tôi đã khùng lại càng khùng thêm. Các huynh này sao có ý nghĩ thật nông cạn và lầm cảm như vậy, thật nan giải, nan giải! Lúc ấy tâm thức Khùng bùng dậy mắng rằng: "Mày điên rồi há? Mày tu Pháp Lý Vô Vi là tu về điển quang mà còn ham mê sắc tướng, không cắt, tháo, quăng bỏ những nghiệp chướng vật chất giả tạm của thế trần thì làm sao thoát khỏi cảnh sinh tử luân hồi cho được. Như vậy chúng bây chỉ tu Phước để sau này lên hưởng phúc, chớ không thể diệt con đường luân hồi sinh tử mà giải thoát được, hiểu chưa?"

Đời đạo song tu của Bề Trên dạy chỉ có nghĩa: nếu không va chạm vào cuộc sống hàng ngày để nếm những chua, cay, mặn, đắng của cuộc đời thì người lấy gì để học đây? Nếu bảo vào hang cốc để ẩn thân tu luyện, mà chính bản thân người chưa từng được dẫn thân và chạm học hỏi để quán thông, thì vào chỗ đó để làm gì? Vào hang cốc hay lên núi, để tránh xa thế trần mà tu luyện, chỉ dành cho những người đã quán thông việc đời, nghiệp lực đã giải sạch, lúc ấy rất cần tịnh luyện để đạt đạo, nhưng phải có minh sư hướng dẫn. Còn buông bỏ theo nghĩa của đạo là: nhìn vật không ham, nhìn cảnh không động, không mê thanh, không chấp trước. Đó là tâm đã thật buông bỏ. Về như câu vật chất cũng cần nuôi dưỡng bản thể này, ví không có thể xác thì lấy gì mà tu luyện. Nhưng người cần phải quán thông như câu vật chất đó: cần ăn tạm để sống qua ngày; cần mặc tạm đủ ấm che thân; cần một chỗ cư ngụ để tạm yên ổn sau những ngày giờ mệt nhọc; cần tạm những xe cộ để dùng làm phương tiện di chuyển mà thôi. Chớ đừng phải đòi hỏi ăn phải cao lương mỹ vị, quần áo phải hợp thời trang; nhà cửa phải sang trọng để huynh hoang với chúng bạn; xe cộ phải lộng lẫy để tranh đua với đời. Nếu còn tư tưởng hưởng thụ, khoe khoang thì háy dẹp danh từ tu đi, mà nên

vào đời để đưa chen. Chú đứng vài ngày vung vít nói đạo, rồi vài ngày đi nhảy nhót cho thỏa thích. Còn đem tâm phàm ra để dạy đạo cốt để phô trương cái bản ngã của mình. Tất cả đều vô ích thôi. Hãy dẹp tất cả những lối hành đạo ấy đi, không thì sẽ mang trọng tội với Bề Trên nghe chưa?

Ta nói cho người biết: Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp là do Thượng Đế đã ân ban cho chúng sanh trong cơ mạt kiếp này. Sau này càng tu cao, các người sẽ còn được luyện thêm những bí pháp khác, cốt ý Bề Trên cho người hiểu, tất cả đều phải luyện điển mã thôi (đó là tu về điển quang). Nếu người nhận được điển quang là người đã đạt vào pháp giới, người trần chúng bay gọi là đạt đạo.

Tổ Sư nhà người thương dạy rằng: Pháp này không cần phải phô trương, cũng không cần rao hàng như sơn đồng mãi vô để quảng cáo, mà phải tự trở vào mình để cảm thấy trách nhiệm là người đang hành pháp này, để luyện đạo khai mở bản thể và tâm linh hầu có điển quang mà ảnh hưởng thức tâm người chung quanh. Ta cho người hiểu: càng tạo phương tiện hữu vi nhiều, thì càng gây sự động loạn cho người đang hành pháp mã thôi. Pháp này chỉ được trao đến cho những linh căn, mà trong phần Hồn của họ đang thao thức chờ đợi để tìm một hướng đi trở về nguồn cội, mà không bị âm thanh sắc tướng quấy nhiễu, để sớm vào điển giới mà làm chiến sĩ cho Cha, để kịp cơ này. Kể nhận pháp này sẽ được ổn định nội tâm và trở về quân bình trong đời sống hằng ngày, mà không bị ngoại cảnh lay động. Kể nào hành đạo đúng thì kể đó sẽ hưởng được những thực chứng của mình, từ nó khai mở và chứng nghiệm, mà chỉ có nó biết được mã thôi. Đó là sự siêu diệu và đại phước đức mà Cha Trời đã ân ban.

Nam Mô Ngọc Hoàng Thượng Đế Vô Cực Đại Thiên Tôn.

Nam Mô Đại Hoan Hi Bồ Tát Ma Ha Tát

Kính bái  
Thăng Khùng

## THẤT CHƠN NHƠN QUẢ

Ông tu xuất dạng dưỡng thần biến hóa, đặt pháp danh là Trùng Dưỡng Tổ Sư. Đêm nọ ông ngồi tại thờ phòng, dưỡng công phu, một niệm chạng sanh, vạn viên đều tuyệt. Vẳng nghe trên hủ không kêu rằng: Vương Trùng Dưỡng mau lên đây tiếp triệu! Trùng Dưỡng lật dật bước lên hủ không, thấy Thái Bạch Kim Tinh đứng trên mây nói: Ngọc Chi đến! Trùng Dưỡng lại gần nghe đọc triệu rằng:

"Ta niệm người Trùng Dưỡng có công khổ chỉ tu 12 năm không sai thất lòng, lo độ người tu chơn. Nay đạo quả đủ đây, phong lâm khai hóa chơn nhơn, mau qua tỉnh Sơn Đông mở đạo, như sớm dạng thất chơn thành công sau gia tăng thêm nữa, ắt phải vãng lời."

Thái Bạch đọc triệu vừa dứt, Trùng Dưỡng quỵ lạy tạ ơn, rồi Thái Bạch biểu rằng: Chơn nhơn mau qua Sơn Đông, đừng sợ khó nhọc mà phụ lòng Thượng Đế, để ngày sau lên hội Bàn Đào dạng gặp. Kim Tinh nói dứt, dạng vãn trở về Thiên Cung, còn Trùng Dưỡng cũng trở về tỉnh phòng công phu.

Bữa sớm mai nọ, Ngọc Khuê đem nước rửa mặt, xô cửa không mở, lật dật thừa cho Châu Thi hay, bà cùng 2 đứa tớ kêu hoài không dạng, thậm chắc ông chết rồi, cây cửa vô coi không thấy ai hết, lầy lầm lo sợ liền sai đi bốn phía tìm kiếm, không nghe tin tức bên khóc lớn kinh động trong xóm người người đều chạy đến hỏi thăm. Ngọc Khuê thuật việc cho mọi người nghe.

Mấy người nói: Việc thiệt cũng lạ! Cửa còn đóng chặt mà người đi mất, hay là trở trên nhà hoặc cây vách mà ra chẳng? Máy người vô coi không có dấu gở cây chỗ nào. Có một người nói rằng: Thôi máy người đừng kiếm nữa tôi coi ông Hiếu Liêm thể dạng chắc thành Thân Tiên rồi.

(xem tiếp trang 17)

## THIỆN CHUYỆN

Tôi nhận thấy sau các buổi thảo luận, các buổi họp và các buổi nói chuyện cùng bạn đạo, kết quả là chông chỏi lẫn nhau, không ít thì nhiều, quý bạn đều mang sự âm ức trong nội tâm. Quan sát thấy như vậy, nên viết ra đây một cách trung thực, không cố ý chê bai hay kích bác ai hết. Xin các bạn thứ lỗi cho. Sau đây là câu chuyện Thiện muốn chia sẻ cùng quý bạn.

Thường sau các buổi chung thiện vào dịp cuối tuần, khi xả thiện chúng tôi không vội vàng đứng dậy bỏ đi, vì sức nóng và âm áp lúc ngồi thiền tỏa ra vẫn còn làm cho thân xác rất dễ chịu. Chúng tôi thường ngồi lại làm các động tác đã thông kinh mạch cho máu huyết lưu thông điều hòa, rồi giữ tư thế ngồi thiền, bất ăn tam muội, mắt nhắm. Ai cảm thấy mệt mỏi thì nằm xuống thở cho khỏe lại hay là dựa xuống vào góc cũng được, miễn sao cảm thấy dễ chịu và thoải mái. Các tư thế như kể trên cùng với gian phòng thiện tối om, chúng tôi bắt đầu nói chuyện và đem thảo luận các vấn đề tu tập, các thắc mắc, chỉ nghe tiếng nói mà chẳng thấy mặt mũi nhau. Các buổi nói chuyện như vậy thường thỏa mãn được các vấn đề đặt ra và các rắc rối trong khi tu học. Tôi nhận thấy đặc biệt là những cuộc nói chuyện như thế không có nhiều tiếng nói thừa thãi và ồn ào. Cái gì cũng vừa đủ để mọi người cảm thấy nhẹ nhàng, dễ chịu dù là chuyện trò như thế suốt đêm đến sáng, cũng không thấy mệt mỏi lắm. Cũng là dịp để tập ngủ ngồi.

Chuyện thường được đem ra bàn cãi là các khó khăn gặp phải trên đường tu học, nghiệp chướng v.v..

Thiện chuyện như thế ý vị và rất dễ cảm, đạt được kết quả mỹ mãn, trong sự thanh tịnh và sáng suốt của tâm hồn. Xin có đôi lời chia sẻ cùng quý bạn.

## HÒA

Kính thưa Cha, kính thưa Thầy, sau 4 năm tu Pháp Lý Vô Vi, hôm nay con mới "hội hiệu" được chữ HÒA. Dù rằng chữ HÒA đã được Thầy chỉ bảo, đã nghe bằng dạy đạo bao lần, nhưng vì ý nghĩa đạo của chữ HÒA quá bao la minh triết siêu việt, mà trình độ học hỏi tiến hóa của con thì quá chậm chạp, thụ khai, nên sự hiểu biết chỉ là gang tấc. Dù hiểu biết còn non dại, nhưng với tâm thành, nên con xin được chia sẻ cùng với anh chị em bạn đạo và thành kính dâng lên Cha, lên Thầy như một món quà mọn cho ngày Đại Hội.

Kính thưa các bạn đạo, ngày mọi vào học đạo, tôi hiểu chữ HÒA hết sức đơn giản: là nhìn nhục, thuận thảo, thương yêu. Tôi lấy những điều đó làm tiêu chuẩn để kềm thúc tánh mà tu đạo. Do vậy, ai nói phải cũng nghe, ai nói trái cũng nghe; ai làm đúng cũng dạ, ai làm sai cũng dạ; ai khen cũng cười, ai chê cũng cười luôn. Tôi tự nghĩ: mình thuận theo ý người là làm cho người vui lòng, mà họ vui thì mình cũng được công quả hưởng phước báo, hơn nữa lại không bị phiền toái tâm hồn. Tôi tưởng sự nhìn nhục đó là tình thương và cũng tưởng tình thương đó là con đường về nguồn cội ngắn gọn và ít chông gai nhất. Nhưng con đường tu đạo trở về nguồn đầu có dễ, và đơn giản như tôi tưởng, vì lấy gì để kích động, thúc tâm mà minh lý? Nên Cha Trời và Thầy đã cho tôi học một bài học HÒA sâu xa hơn, minh triết hơn để chúng nghiệm được sự chua, cay, mặn, đắng của cuộc đời. Sau bài học đó, tôi thúc tâm mà hiểu rằng: HÒA không còn ý nghĩa của sự nhìn nhục, chiều theo ý mọi người để được sự thuận hòa giả tạm, mà HÒA có ý nghĩa là BI, là sự thương yêu nhân từ sáng suốt, minh triết gồm có TRI lẫn DŨNG. Tri là hành động đúng thời, đúng nghĩa, rõ ràng minh bạch; Dũng là dù ta có bị đau khổ, giận hờn, thiệt thòi

mà lợi cho quần sanh thì cũng cứ làm. Nếu vào một buổi họp với bạn đạo mà ta cái gì cũng thuận theo ý kiến, hay cũng thuận, dở cũng thuận thì ta đã thiếu HÒA, vì sao? Vì làm như vậy, bạn của ta tưởng ý kiến của mình là hay nhất, sinh ra kiêu căng, ngạo mạn tị hiềm, ích kỷ, thì tâm sẽ động loạn khó mà tĩnh để trụ được điển quang. Chữ HÒA bây giờ phải hành đồng cả TRÍ lẫn DỨNG, nghĩa là: lột trần mọi mặt, sáng tỏ mọi điều, để mọi người cùng quán thông học hỏi, dù nhất thời có nhiều va chạm và kích động, nhưng rốt cuộc sẽ được quán thông, thông cảm và thương yêu. Đó là chữ HÒA với trọn nghĩa của tứ vô lượng tâm: Từ, Bi, Hỷ, Xả.

Kính thưa các bạn đạo, hành trình tu đạo như đứa trẻ thơ vào đời; còn yếu đuối chân tay thì được địu dắt, tập tành từng bước một; còn non nớt tâm trí thì còn được lời diu ngọt, khuyên răn. Nhưng khi đã khôn lớn, phải tự dẫn thân học hỏi, tự tu tự khai mở, tự chúng nghiệm để tự quán thông được mọi vật, là HÒA được với mọi vật; quán thông được mọi giới thì HÒA được với mọi giới. HÒA là trình độ tu tiên, là phượng tiện đa năng trên đường về nguồn cội.

Nam Mô A Di Đà Phật



LUẬT:

Thay đổi đổi thay luật vận hành  
 Càng tu càng tan đạo mới mình  
 Giải mê phá chấp đời luân đạo  
 Đời đạo xoay tròn tựa trái banh  
 Đá qua đá lại cứ mãi lần  
 Nhồi lên rồi xuống tự nhiên thành  
 Vinh quang nhục đến ta điếm tính  
 Dựng trên nguyên lý luật vận hành

ĐẠO:

Chơn lý tâm sao hỏi bạn hiền  
 Ở ngoài khoảng giữa ở ngoài hiền  
 Lãm sao tâm kiếm nhơn ông chủ  
 Trong ngoài vắng lặng phải ngộ thiên  
 Sáu căn phân rõ đâu là tánh  
 Một chút bụi nhơ vẫn não phiền  
 Trở về thực chất như như tại  
 Chẳng tánh không tâm thực mỗi giềng

Nguyễn Văn Châu

### KÍNH VÔ VI

Thưa các bạn, mục đích chúng ta đặt kính Vô Vi là đem ánh sáng thiên nhiên vào trong nhà, vì thế chúng ta chọn nơi nào phản chiếu nhiều ánh sáng nhất như là cửa sổ và cửa chánh ra vào.

Tất cả chúng ta đều biết gương dùng soi mặt, cho nên đặt kính vào vị trí giúp trông mặt chúng ta rõ ràng. Mỗi lần đi ngang gương xá 3 xá (là cơ hội nhìn thấy bộ mặt thật của chúng ta, mặt là Tâm), nhất là rời nhà và khi trở về (đi thưa về trình). Nếu có thể được, trước gương luôn luôn chưng bình hoa tươi trắng. Tốt nhất thưng gương vào ngày mồng một hay rằm và trước 12 giờ trưa (thường thì chúng tôi thiên vào lúc 11 giờ và mời thêm bạn đạo).

Hỏi: Tại sao ban thờ cúng tâm gương mà không thờ hình Phật?

Đáp: Phật nào cũng là Phật, nếu tôi thờ hình Phật này thì thiếu ảnh Phật kia, hễ hà sa số Phật, kính Vô Vi phản chiếu tất cả Thanh Quang Điện Lành mà Bê Trên giáng xuống thế gian.

Hỏi: Ban cầu nguyện như thế nào?

Đáp: Chúng tôi luôn luôn thắm niệm Nam Mô A Di Đà Phật.

Hỏi: Thế thì bạn không cầu nguyện chỉ cá à?

Đáp: Có chứ, chúng tôi cầu nguyện cho chúng tôi tu hành đắc đạo, vạn vật thái hòa.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT  
 VẠN VẬT THÁI HÒA

ĐẠO:

Đi xe hai bánh thực vững văng  
Ngồi trên xoay chuyển quả hiền ngang  
Bánh xe lăn chạy lòng sáng khoái  
Cứ mãi đi đi hội lão làng  
Sáu tên giặc cướp nhìn nhìn lão  
Khề mím trao duyên án lệnh đồ  
Bỏ dao ắt phải thành người sáng  
Cùng đi với lão rở mọi đàng

Nguyễn Văn Châu



### TÂM KHÔNG

Thưa các bạn, Tâm Không đối với bạn đạo Vô Vi nó đã trở thành một từ ngữ thông dụng và lắm lúc còn đi xa hơn nữa là "Bách đắc dụng" trong mọi trường hợp: Nói trái, bị bạn đạo chỉ trích cũng đem Tâm Không ra chống đỡ, nói phải được khen cũng đem Tâm Không ra phân bày rằng ta rất là . . . Tâm Không. Lần lần Tâm Không được xử dụng như là "kê tử đứng" vào miệng đối phương để khỏi bị kích động hoặc phẫn động. Vậy Tâm Không là gì? Tôi vô cùng thắc mắc vì chưa được hiểu rõ. Có một lần một huynh vừa thốt ra Tâm Không, tôi liền hỏi ngay: "Thưa anh, Tâm Không là gì?"

- Tâm Không là Tâm Vô Vi, đạo hữu này trả lời ngay không chút do dự.

Tôi hỏi dồn: Vậy thưa anh, Tâm Vô Vi là gì?

- Vô là không, Vi là vật nhỏ nhất gần như không, nên cũng coi như không. Vậy Tâm Vô Vi là Tâm Không.

Mới nghe qua thì thấy có lý, nhưng khi về đến nhà, tối thấy chưa được ổn, nên lại tiếp tục tìm tòi cho rõ nghĩa. Dịp may vừa rồi tôi được tái ngộ và trao đổi với một bạn đạo nên có phần thông hiểu. Hôm nay xin ghi lại ý nghĩa Tâm Không để chia sẻ cùng quý anh em.

Chúng ta hầu hết có thói quen nghe băng đạo như nghe băng nhạc, không chịu suy tư tìm tòi học hỏi để được quán thông; vì vậy hàng ngàn cuốn băng dạy đạo của Thầy, chúng ta đã nghe đi, nghe lại không biết bao nhiêu lần, mà khi gặp Thầy vẫn có người hỏi những câu rất ư là lảm cẩm, mà những câu do Thầy đã nói đi nói lại hàng trăm lần trong băng giảng. Trong Thiên Đàng Du Ký, Đức Nguyên Thủy Thiên Tôn có ít lời dạy về Tâm Không như sau:

. . . .

Tu tiểu thừa tai không vọng thính

Không vọng tri, tâm tránh vọng tri

Việc làm cấm hẳn mọi bề

Dứt luôn chủ kiến tu trì mới nên

Tu trung thừa tuy nhìn không thấy

Tai có nghe bỏ dấy chẳng nghe

Tâm hay mà chẳng biết gì

Tâm không bị động duy trì quán thông

Tu đại thừa thấy không không thấy

Chẳng nghe mà cũng chẳng chẳng nghe

Bất tri và bất bất tri

Con đường trung đạo đi về hồn nhiên

Cho nên sẽ quán thiên sát địa

Tâm thấu luôn đại thế, thái hư . . .

Tôi xin chia sẻ một cách đơn giản trong trình độ hiểu biết mà tôi đã được học hỏi và cảm nhận về ý nghĩa của Tâm Không. Người mới vào cửa Đạo, người đang tu Đạo, và người đã chứng Đạo, tất cả đều phải nhìn để thấy rằng muốn tu cho đúng thì Tâm luôn luôn không được vướng mắc bởi Cảnh và Ý. Nếu bảo rằng KHÔNG thì người mới vào Đạo lấy gì để nghe, để thấy mà học? Vì thế người học Đạo cần phải thấy, phải nghe, phải suy tư để chứng nghiệm mà gạt bỏ những gì không cần thiết và lưu giữ những gì cần thiết, để sự hiểu biết của mình ngày càng phát triển và quán thông.

Các bạn tu Vô Vi thường hay lầm tưởng Tâm Không là tâm không có gì hết. Thủ nghĩ người mới bước vào cửa Đạo cứ ngồi trước bức tượng nhắm mắt, cứ nghĩ về KHÔNG thì sẽ học được gì? Cho nên, trước hết cần phải CÓ để chúng ta có được bài học để học hỏi, suy tư, thực tập mà chứng nghiệm.

Đến giai đoạn 2: Sau khi được dẫn thân để học hỏi, suy tư và chứng nghiệm, thì lúc ấy từ trong thanh tịnh đã bắt đầu thấy cái gì là cần thiết và cái gì là không cần thiết cho cuộc hành trình tu học của mình.

Tiến tới giai đoạn 3: Thì trình độ sẽ minh triết hơn lên, để khi đang chứng nghiệm lúc ấy sẽ thấy những cái thấy, cái nghe, cái va chạm đều là những bài học của con người mang thể xác hữu vi này; và sẽ quán thông được đó là phương tiện để học hỏi, để thăng hoa cho phần tâm linh, vì tâm lúc đó sẽ an nhiên, tự tại, không còn vướng mắc bởi cái nghe, bởi cái thấy, cái va chạm trong bài học hữu vi này nữa; và khi đó sẽ không có những giao động, những cái mình đang va chạm, đang thấy, đang nghe, mà thể xác này đang tiếp nhận sẽ không bị ảnh hưởng gì đến sự thanh tịnh của mình. Khi ấy thật thanh tịnh, nhẹ nhàng, không còn vướng mắc bởi bài học hữu vi

này nữa; và sẽ trở nên người "đạt đạo". Lúc ấy những cái thấy, cái nghe, cái biết sẽ vượt thoát khỏi sức hút của cõi hồng trần này và thấy như mình đang sống trong ngôi nhà xưa của mình, mà mình đã tách ra đi từ muôn kiếp xa xưa.

## HỘI KÝ CUỘC HÀNH HƯỚNG TRÊN ĐƯỜNG VỀ NGUỒN CỘI của Thiền Sư Thích Trí Đức

Lời giới thiệu: Kính thưa quý Huynh Tỷ, chúng tôi hân hạnh giới thiệu đến huynh tỷ một trường hợp hết sức đặc biệt về sự tu chứng theo Pháp Lý Vô Vi qua một vị thiền sư sau một thời gian luyện đạo và tu học rất ngắn.

Thiền sư Thích Trí Đức là một tu sĩ xuất gia từ thuở còn bé. Sau khi thọ đại giới, đã từng làm trụ trì vài chùa tại Việt Nam, sau đó được Giáo Hội Thiền Tông Nhật Bản cấp học bổng và sang tu học tại Đại học Đường Phật Giáo nổi tiếng của giáo hội này.

Sau hơn 10 năm tu học ở Nhật và đã tốt nghiệp Cao Học Triết Học Đông Phương. Sau cuộc tham họa của đất nước, thiền sư xin qua Mỹ, tại đây cũng đã từng lãnh đạo tinh thần vài cộng đồng Phật giáo. Sau một thời gian hành đạo nhìn thấy sự bạo ngược, đau khổ, của các Phật tử đến chùa cúng dường để cầu mong phước báu. Thiền sư nhìn thấy tâm thành của Phật tử mà tự nghĩ mình không có đủ trình độ để cứu độ Phật tử qua cơn đau khổ, nên khi thọ nhận của cúng dường, tâm rất là áy náy... vì vậy thiền sư từ nhiệm chức vụ lãnh đạo tinh thần và tự tác rời Giáo hội để tự túc mưu sinh.

Với tư tưởng rất phóng khoáng, vô ngã, không phân chia tôn giáo, với tâm tranh thoạt thúc mong tìm kiếm một hướng đi để chứng đạo, hầu có tự cứu mình và giúp cho chúng sanh. Nhờ phước duyên đó, nên khi gặp chúng tôi và sau khi tìm hiểu, thọ nhận Pháp Lý Vô

Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp một thời gian ngắn, thi thiên sư đã buông bỏ tất cả danh lợi, của cải, vào núi ẩn tu, chuyên tâm luyện đạo đêm ngày. Nhờ sự thức tâm buông bỏ, nhờ lòng nhiệt thành cầu Đạo, nên thiên sư đã may mắn được điu đất và ân độ bởi tình thương của Cha Trời, của Mẹ Quán Thế Âm, của chư Phật và chư vị thiêng liêng, nên thiên sư đã tiến bộ hết sức nhanh chóng.

Với tâm nguyện cầu Đạo để giải thoát, thiên sư Thích Trí Đức đang trên đường luyện đạo và có hứa trong tương lai sẽ chia sẻ những ấn chứng khai mở về tâm linh mà người được may mắn tiếp nhận trên hành trình tu luyện.

Kính thưa Cha Trời, chúng con trích đăng một vài đoạn trong "Hội Kỳ Cuộc Hành Hương Trên Đường Trở Về Nguồn Cội" của thiên sư đến với bạn đạo tâm niệm như là một món quà, kính dâng lên Cha Trời, chư vị thiêng liêng, cho ngày Đại Hội Vô Vi kỷ 6, ước mong là một khích lệ nung chí học Đạo, để các huynh tỷ sớm hoàn tất hành trình tu học, hầu kê vai gánh vác bớt một phần thiên vụ đang trĩu nặng trên vai vị Thấy khả kính của chúng ta.

Kính bái

Lê Viết Tấn

Mười mấy năm qua, từ Việt Nam sang Nhật, trong khoảng thời gian dài ấy, tôi đã có dịp chứng kiến, thực hành những pháp môn tiêu biểu nhất của Phật Giáo Đại Thừa như Thiên, Tịnh độ, Mật và Thiên Thai, nhất là tôi đã học và thực tập thiền trong thời gian tu học trên đất Phù Tang. Tôi cũng đã vào một tu viện thuộc dòng thiền Lâm Tế, được xem là một dòng thiền chân truyền và nổi tiếng khổ hạnh, tại thành phố Kyoto. Ở đây, tôi đã thọ pháp, tu hành và chứng kiến những giai đoạn biến chuyển về tâm linh của mình và

của những người bạn đồng tu ở đó (tất cả đã được ghi lại trong tập hồi ký "Đời sống thiền ở Nhật" mà một tờ nguyệt san Phật giáo đã đăng tải). Tôi tin rằng, những pháp môn mà tôi đang hành chắc chắn sẽ dẫn đến mục đích cuối cùng là đạt đạo, mà nhiều vị thiên sư xưa kia đã đạt. Vì vậy tôi cứ tiếp tục đi, như người chèo thuyền ra khơi, tiếp tục chèo giữa cánh sóng gió ba đào, và hình như bờ giác vẫn còn thấp thoáng xa xa, mặc dù tôi cố gắng hết sức. Đôi lúc, tôi tự thấy rằng chiếc thuyền của mình quá mong manh trước biển sóng mênh mông của nghiệp lực, và cơ hội đến bờ chắc không bao giờ có! Tôi thao thức, suy tư và nhìn lại những bước chân mình đã trải qua với những người bạn đồng hành cùng một lý tưởng, không biết bao giờ tôi mới được chứng nghiệm những điều mà chư Phật đã dạy. Chẳng lẽ tôi cứ tiếp tục đi theo con đường đó mãi hay sao? Trong những giây phút thật thanh tịnh, tôi hướng về Đức Phật và cầu nguyện rằng: xin Ngài hãy cho con một chút trí dũng để con đạt được những gì mà Ngài đạt, chứ chẳng lẽ cứ ngồi đây đánh lễ mấy cái tượng đất đá và ca tụng Ngài hoài sao! "Ta là Phật đã thành, chúng sanh là Phật sẽ thành . . ." Câu nói này luôn luôn khuấy động trong tâm thức tôi, giục dã tôi phải vượt lên trên những định kiến hẹp hòi, những cố chấp vô ích, để tìm kiếm học hỏi hầu chiếu rọi cho sáng thêm con đường tu học của mình. Có lẽ, đây là sự ân độ của Đức Phật, đã dạy con thuyền của tôi qua hướng khác, để rút ngắn cuộc hành trình về bến giác ít cam go và ít sóng gió hơn.

Trong những ngày tháng gần đây, tôi có dịp tái ngộ với anh chị Tấn và được 2 vị này giới thiệu Pháp Lý Vô Vi đến với tôi, tôi bắt đầu tu luyện theo Pháp Lý này.

Thực hành pháp thiền này một thời

gian, tôi bắt đầu nhận được những ân chứng lạ lùng mà chưa bao giờ nhận được như vậy trong suốt cuộc hành trình tu học từ nhỏ đến giờ. Tôi muốn đem tất cả những điều này chia sẻ với các bạn của tôi trước kia, như tôi đã chia sẻ với độc giả PGVN qua tập hồi ký về "Đời sống thiên ở Nhật" mà tôi đã trải qua.

Một hôm, khi thiên tôi cảm thấy mình đang tranh đấu dữ dội với một thế lực vô hình để tách rời khỏi thế xác này. Trong lúc tôi gân như kiệt lực, bỗng từ trên đỉnh đầu tôi bùng lên một điểm ánh sáng và nó đang lơ lửng trong khoảng không gian trần nhà. Sáng rực rỡ như một ngôi sao nhỏ; điểm sáng này hiểu biết tất cả; biết rằng thân thể của mình đang nằm đó mà không phải bản thể thật sự của mình thường ngày. Nó chỉ là một đồng bầy nhậy, nhất là từ phần bụng trở xuống đến mạn môn giống y như một đồng sinh lay hồi thối, dơ bẩn. Trong lúc ấy điểm ánh sáng kia cũng đã nhìn thấy chiếc bàn vẫn ở góc phòng, và xuyên qua cửa sổ, những đóa hoa và bãi cỏ xanh vẫn hiện hữu . . . Tôi (điểm sáng) cảm thấy an lạc đi thường và trong ý chỉ là muốn hóa giải cho cái thế xác kia hết những nghiệp lực mà nó đã đeo mang từ Vô Thủy tới nay. Rồi trong chốc lát, từ từ đồng bầy đen kia đã tan biến, thế xác được khôi phục như cũ . . .

Một hôm, trong lúc công phu như thường lệ, khi tôi trụ tâm và làm pháp luân thường chuyển, bỗng tôi thấy rất nhiều những khuôn mặt tươi cười, vẫy tay từ giữa tôi để đi lên. Đây là một điều thật kỳ lạ. Tôi không hề nghĩ đến những khuôn mặt như vậy.

Sau đó điểm Mẹ Quan Âm về và Ngài dạy rằng: "Bề Trên đã giúp con đưa những oan nghiệt, những vong linh mà con đã mang nợ với họ ở cõi vô hình trong nhiều kiếp qua ra khỏi bản thể của con, để con được nhẹ nhàng mà bước đi". Và một lần khác, tôi ra ngoài với

mấy người bạn để thăm một viện bảo tàng cũng đã xảy ra một trường hợp vô cùng kỳ lạ. Khi tôi vừa bước vào cửa viện, toàn thân tôi như chùn xuống, như một sức nặng ngàn cân đang mang trên mình. Tôi thấy khó chịu vô cùng, nhưng cũng cố gắng đưa những người bạn này đi thăm cho xong. Đến tối về, tôi cũng theo công phu như những lần trước. Nhớ lại lời anh chị Tân bảo rằng, khi ra ngoài đến chỗ có nhiều trước khi thì phải công phu để giữ quân bình thanh nhẹ lại cho bản thể, nên lần này tôi hành thiên nhiều hơn, vận dụng hơi thở mạnh hơn. Tôi công phu và cầu nguyện khoảng nửa giờ, bỗng thấy một luồng ánh sáng từ dưới bụng đi lên đỉnh đầu, rồi những khuôn mặt lạ lùng như người Ai Cập lại hiện ra trước mặt tôi, tươi cười, vẫy chào và từ từ đi lên . . . Tôi biết rằng, lần này tôi cũng nhờ từ điển của Bề Trên trợ giúp để đưa những vong linh này về cõi thanh nhẹ hơn khi họ vào bản thể tôi để nhờ đưa đi mà tôi chưa đủ lực. Tôi nhận chân được rằng, nếu không có sự ân đỡ thường xuyên của Bề Trên để giúp hóa giải nghiệp lực, đốt tiêu những phần ô trước trong bản thể này, thì tôi không thể nào nhận được những ân chứng vi diệu với một thời gian hành pháp còn quá ngắn ngủi.

Có lần xem băng video, diễn của Đức Ông Tư về do một vị đạo hữu Vô Vi tiếp, tôi vô cùng xúc động khi nghe những lời Ông Tư răn dạy, như phảng phất những lời dạy rất quen thuộc của một vị thiên sư đạo hạnh xa xưa mà tôi đã có dịp từng đọc hàng ngày khi còn ở trong một tu viện của Phật giáo Nhật. Vị thiên sư ấy là Daito Kokushi (Đại Đăng Quốc Sư, 1282-1337). Đại Đăng là một thiên tổ của Phật giáo Thiên Tông Nhật, Thầy của Hoàng Đế Hanazono. Đại Đăng ăn mặc rách rưới, sống một đời sống đơn giản, khổ hạnh. Ngài còn để lại một bài răn dạy cho đệ đệ của Ngài mà những thiên đấng

Ở Nhật ngày nay đều xem đó là những lời dạy thiết thực và được tụng đọc như một đoạn kinh. Vài đoạn trong bài này được lược dịch như sau: "... Hỡi những thầy tu! Các ông đang ở trong tu viện núi non này, hãy nhớ rằng, các ông tập trung đến đây để cầu đạo, chứ không phải vì miếng cơm manh áo. Đành rằng các ông có thân thể, các ông phải mặc; có miệng, các ông phải ăn, nhưng chỉ vừa đủ cho nhu cầu. Cần sống trong chánh niệm; ngày đêm phải chuyên tâm học đạo, pháp môn giải thoát bất khả tư nghị. Thời gian qua mau như tên bắn, đừng bao giờ để tâm các ông bị vẩn đục bởi những việc trần tục. Ta biết rằng sau khi ta lìa bỏ thế giới này, một số trong các ông có thể nắm giữ 5, 7 ngôi chùa giàu có; những ngôi tháp, chánh điện sơn son thiếp vàng, những quyển kinh đều mạ vàng; cả bảy bốn đạo đệ tử quay quần ồn ào dưới chân; một số tụng kinh, ngồi thiền, trì chú, không ngủ, ăn ngọ, hoặc nhịn đói nhiều ngày và ngày đêm hành trì Phật pháp, nhưng không liễu ngộ được yêu chỉ của chư Phật, chư Tổ. Những hạng này không phải là đệ tử của ta, chúng cùng giống họ với Ma Vương. Chỉ còn kẻ sống một cuộc đời đơn giản trong chốn hoang dã, một túp lều tranh với đôi giày cỏ mà ngày đêm để hết linh hồn vào việc học Đạo, pháp môn giải thoát bất khả tư nghị. Chỉ có kẻ này mới đối thoại với ta hàng ngày, và ai sẽ là kẻ đó? Hỡi các thầy tu! Hãy tinh tấn lên, hãy tinh tấn lên." (trích từ tập hồi ký "Đời sống thiên ở Nhật").

Khi xem băng video diễn Đức Ông Tu, tôi liền tưởng đến vị thiên tổ trên, bông điên của Ngài về cho biết rõ ràng: "Đại Đẳng Quốc Sư chính là một tiên kiếp của ta. Đã mấy ai hiểu được việc này."

Thất Chơn Nhơn Quả (tiếp theo trang 10)  
Hỏi rằng: Sao anh biết dạng?  
Đáp: Lúc ở phòng ngồi tịnh 12 năm, không động một bước, bỏ hết việc trần, lại giả làm bình trủng phong tôi coi thiết ông muốn tuyệt dứt cuộc thế! Hình dung tuổi tốt mắt có thần quang, như vậy chẳng phải Thần Tiên sao?  
Nghe nói ai nấy bán nghi bán tin nói rằng: Như vậy chắc ông thành Tiên đẳng vân đi rồi.  
Bà nghe mấy người bàn luận mới bột lông sâu, rồi mấy người về hết.  
Lại nói về Trùng Dương bữa đó ở trong tịnh phòng đồn ra khỏi tiệm Đại Ngụy Thôn đi Sơn Đông hết mây ngàn dặm mới tới, không thấy 7 vị thất chơn, thấy có 2 hạng người: một vị danh , hai vị lợi mà thôi chớ không có ai mộ đạo.  
Trùng Dương thấy vậy chắc không có người độ dạng bèn trở về Xiêm Tây, đi đến núi Chung Nam, thấy một núi đất đai hơn trăm dặm vắng vẻ thanh tịnh, trong lòng tưởng rằng: Thôi ở lại đây vô trong núi này tìm chỗ hang sâu mà tịnh dưỡng đợi chúng nào trong thế gian có người tu, sẽ ra đi độ. Liên niệm chú "Tá thổ độ" ước chúng một khắc thấu tốt hang sâu gặp cái hang rộng lớn ông vô ẩn mình phục khi điển dưỡng mà tu tánh mạng.  
Khi độ Trùng Dương độ trong núi ẩn mình chẳng biết tháng ngày. Cách hơn nửa năm vắng nghe một tiếng vang cũng như lở trời sụp đất, thấu đến trong hang, nứt ra một đường hào quang chiếu xuống. Trùng Dương biết có thầy đến, trong lòng kinh sợ, lật đật nhảy ra, liền thấy thiết Chung, Lữ, hai ông ngồi trên, Trùng Dương đến trước quỳ lạy chẳng dám nói lên. Lữ Tổ cười trách rằng: Người ta tu hành lên thiên đường, còn người tu hành vào địa ngục. Coi công của người khác hơn người ta, trên trái lòng Trời, dưới bỏ ý Thầy, nào có phải Tiên bao giờ?  
Trùng Dương nghe thầy quở, cúi đầu xin tội rằng: Chẳng phải đệ tử dám trái mạng Trời, nghịch ý



Thầy, vâng lệnh Thầy qua Sơn Đông độ thất chơn, mà kiếm cùng cũng không gặp: duy có 2 hạng người lo việc danh lợi mà thôi. Nên đệ tử tam vào đây ẩn mình đợi chúng nào có người tu hành sẽ ra đi độ. Lữ Tổ nói: Người tu xử nào không có, tại người chẳng chịu khó nhọc nên độ không đặng. Thí như người hồi ban đầu, nào có lòng học đạo, ta cùng Tổ Sư mấy lần đi đến điều độ mới đặng. Nếu không thì người trọn đời chỉ một chức Hiêu Liêm mà thôi, nào có thành bậc Đại La Kim Tiên? Nay người ham thông thả chẳng chịu tinh tấn độ người, lại nói trong thiên hạ không có người tu, thiệt là sai lầm. Người lấy cái lòng như hồi ta đi độ người, mưa gió không nại cũng đến, năm sương ngủ cỏ nào than, dặng mà ra độ người, thì trong thiên hạ chỗ nào mà độ không đặng.

Khi xưa ta có 3 lần giả say ở núi Nhạc Dương người chẳng biết, rồi ta kinh thân bay qua động Đỉnh Hồ, trong ý cũng gọi là đời không người độ, rồi trở về bên Bắc, qua tới Liêu Dương thấy Kim Quốc thừa tướng bỏ chức về núi tu thành, thâu đặng huyền cơ, hiệu là Hải Thiềm, rồi bắt chước ta đi Nam du độ đặng Trương Tử Dương, Trương Tử Dương độ Thạch Hạnh Lâm, Thạch Hạnh Lâm độ Tích Đạo Quang, Tích Đạo Quang độ Trần Chí Hư, Trần Chí Hư độ Bạch Tử Thanh, Bạch Tử Thanh độ Lưu Vĩnh Niên và Bành Hạc Linh.

Bảy người ấy sau đặng chúng quả, đó là "Nam Thất Chơn". Khi đó ta cũng tưởng không người độ đặng, ai dè y độ đặng mấy người. Trong thiên hạ bốn biển rộng lớn, diệu lý khôn cùng người chỉ nhưn chẳng ít. Lẽ nào không người ra tu?

Nay có bắc thất chơn là Khưu, Lưu, Đàm, Mã, Xích, Vương, Tôn, bảy người trước có căn, nên mấy lần dẫn độ biểu người, người chẳng chịu đi. Sức người chẳng bằng Lưu Hải Thiềm sao? Vì người sợ khó nên chẳng bằng người ta đó thôi.

Lữ Tổ nói rồi Trưng Dương mở

thông huệ tánh, giứt mình sợ sai hồng thế, mờ hôi ướt mình, cúi đầu xin tội. Trưng Tổ thấy vậy kêu Trưng Dương lại một bên dạy rằng: Chẳng phải thầy trách người nhưn vì hội Bàn Đào gần đến, kiếp nạn lâm đầu, rặng điều độ trong thiên hạ, người tu hành chơn Tiên, đều đặng phó hội Bàn Đào vậy, thế thiên thành hóa, đại Phật tiên ngôn trọn ở thâu duyên, đặng về nơi thanh tịnh. (Vì Bàn Đào sanh tại núi Côn Lôn, 1000 năm mới nở bông, 1000 năm kết trái, 1000 năm mới chín. Cộng là 3000 năm mới hội một kỳ.)

Bởi 96 ức Phật tử xuống trần đã lâu mà về chưa hết. Thượng nguồn độ 2 ức, trung nguồn độ 2 ức. Cộng là 4 ức. Nay còn lại 92 ức mê trần, vì hội gần đến, đào chín rồi, Phật Mẫu trông con về ăn cho đủ. Nếu đến kỳ hội mà về không hết thì Phật Mẫu rất buồn. Nên mình phải rặng lo điều độ đặng đến kỳ hội thâu duyên, Phật Mẫu thưởng đào, ăn một trái sống đặng ngàn năm.

Vì Tây Vương Mẫu chẳng lòng hưởng một mình, muốn cùng các chơn linh đồng hưởng. Nên thiết lập hội tên là Huỳnh Tiên Đại Hội, mỗi lần hội phải có người thân tiên mới thì trên hội mới vui, bằng như mấy vị Tiên cũ chắc là trong thiên hạ không có người tu hành, thì Bà Vương Mẫu ắt buồn.

Thời thượng cổ mỗi kỳ hội, người tu thành Tiên về dự ngàn; qua đời trung cổ mỗi kỳ hội người tiên mới hơn mấy trăm. Đến đời hạ nguồn chắc có ít. Nên thầy người dặn dò phải sớm độ thất chơn đặng lập hội kỳ; ấy là ngài thêm oai nghi, vậy phải vui mừng. Vì Bàn Đào gần chín, nếu để trễ ngày giờ qua hết một viên hội, phải đợi 3000 năm nữa mới đặng phó hội, há chẳng tiếc sao?

Trưng Tổ giảng nói thâu lẽ, Trưng Dương nghe đặng quỳ thưa rằng: Nay đệ tử nghe lời Tổ dạy thiết như chiêm bao mới tỉnh, tối nguyện đến Sơn Đông khai hóa. Xin cầu Tổ Sư chỉ dạy cách điều độ trước sau. (Còn tiếp)

Trưởng Ban Tổ Chức Bầu Cử  
20342 Julliard Dr.  
Walnut, CA 91789  
Tel: (714)594-3730

Pomona, ngày 1 tháng 6 năm 1987

Kính gửi: Các Hội AHVVHK, các địa phương.  
Qui' vì Chủ T/Đ và T/T cùng các  
đạo hữu Vô Vi Hoa Kỳ

Đề mục: Phổ biến danh sách ứng cử viên  
Chức Vụ Hội Trưởng HAHVVHK, nhiệm kỳ  
1988-1990

Tham chiếu: Văn thư của BTC Bầu Cử chức vụ  
Hội Trưởng HAHVVHK ngày 1/5/87

Kính thưa Quý Huynh Tỷ,

Một lần nữa chúng ta lại tham gia cuộc bầu cử Hội Trưởng HAHVVHK cho nhiệm kỳ 1988-1990.

Dù ứng cử hay bầu cử, sự đóng góp của quý huynh tỷ chúng tỏ được tình thương và lòng nhiệt thành đối với đạo pháp, với Thầy, và các huynh đệ tỷ muội trong cộng đồng Vô Vi.

Vì Hội Trưởng HAHVVHK đóng vai trò kết hợp, hòa giải và điều hành tổng quát. Khác với các HAHVV địa phương (kể cả HAHVV miền Nam Cali trong tương lai)

Tổ chức HAHVVHK là một sợi giây liên lạc, kết hợp các bạn đạo ở các nơi lại với nhau. Đơn giản nhất, dù quý vị ở đâu, trong căn nhà một mình, quý vị vẫn được nghe lời Thầy giảng, theo dõi sinh hoạt của các bạn đạo tận bên Tây, bên Úc, bên Canada . . . Những cuốn băng, cuốn video, những Lá Thư Vô Vi, những tin tức sinh hoạt Vô Vi, rồi những Thiên Viện, những khóa học, những buổi họp mặt. Phải chăng chúng ta đang có một tổ chức hữu hiệu và như vậy Hội là một nhu cầu cần thiết, là một thực thể sinh hoạt của chúng ta.

Người tu Vô Vi vẫn nuôi ý chí thực hành PLVVKHKB để mở thức hòa đồng, phát triển đời sống tâm linh, ngõ hầu thăng tiến trên con đường trở về nguồn cội. Dù rằng phân hồn là bất diệt, thân tứ đại chỉ là phương tiện hạn hẹp. Hành giả Vô Vi vẫn quan niệm Đối Đạo song tu để tạo thế quân bình trong tâm thức. Chúng ta vẫn cùng nhau trao đổi học hỏi, dẫn thân thực hiện những công tác tương thân, tương trợ, tự độ, độ tha, học nhân, học hòa.

Nhờ Bề Trên ân chuyển, chúng ta đã được 3 huynh nhận ra ứng cử. Sự phát tâm đó đã chúng tỏ cái phá chấp và thiện chí tha thiết phục vụ Thượng Đế, phục vụ cộng đồng Vô Vi trong cái khả năng sẵn có của mình. Chúng tôi hy vọng, dù vị nào đắc cử, thì quý vị kia sẽ hợp tác trong tinh thần của một người tu Vô Vi. Chúng ta chắc chắn sẽ không đi vào vết xe phân hóa của thời kỳ mật pháp như chia rẽ, đổ kỵ, tị hiềm, thị phi, mà tất cả chúng ta đều sẽ là những cán bộ của Thượng Đế để mang Tình Thương và Đạo Đức xóa bỏ hận thù, đem cái sinh khí của một Kỷ Nguyên Di Lạc, một Thiên Đàng tại thế, để rồi "Thiên hạ Thái bình" như tâm nguyện của chúng ta hằng ngày vậy.

Dưới đây là danh sách ứng cử viên vào chức vụ Hội Trưởng HAHVVHK nhiệm kỳ 1988-1990:

- Huynh Bùi Ngọc Lâm, Seattle, Washington State
- Huynh Nguyễn Thái Hưng, San Jose, Bắc California
- Huynh Lê Văn Lạc, Fountain Valley, Nam California

Quý huynh ứng cử viên sẽ trình bày chương trình hoạt động trong buổi bầu cử tại Đại Hội Lục Tự Khai Minh.

Quý huynh tỷ nào không tham dự Đại Hội xin gửi Phiếu bầu một trong 3 vị ứng cử viên ghi trên hoặc gửi một thư uỷ nhiệm cho người đại diện, có chủ Thiện Đường hoặc trưởng Trung Tâm ký để kiểm nhận.

Mọi thắc mắc, khiếu nại hoặc đóng góp ý kiến xin gửi thư hoặc gọi cho huynh Nguyễn Văn Diễm.

Sứ hường ứng và sốt sắng tham gia đông đủ của tất cả các bạn đạo Vô Vi Hoa Kỳ, chứng tỏ sự nhất tâm của người tu cho cộng đồng Vô Vi vậy.

Cầu xin Thượng Đế ban cho chúng con sự sáng suốt và sự chân thành hợp tác trong Tình Thương và Tha Thứ.

Nam Mô A Di Đà Phật, vạn vật thái bình.

Nguyễn Văn Diễm  
Trưởng Ban Tổ Chức Bầu Cử



Đồng kính gửi:

- Thầy Tám để kính trình
- BTC Đại Hội Lục Tự Khai Minh để kính báo

Mẫu dưới này dành cho các bạn đạo không đi dự Đại Hội

K/g Trưởng Ban Tổ Chức Bầu Cử  
20342 Julliard Dr.  
Walnut, CA 91789

PHIẾU BẦU CỬ  
HỘI TRƯỞNG HAHVVHK

TÊN HỌ: \_\_\_\_\_

ĐỊA CHỈ: \_\_\_\_\_

Xin bầu huynh:

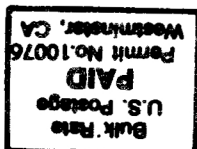
- Bùi Ngọc Lâm
- Nguyễn Thái Hưng
- Lê Văn Lạc

Xin gửi về VP/BTV/HDCV trước ngày 25/6/87 hoặc qua chủ thiện đường hoặc trưởng trung tâm.

TO:

PRINTED MATERIAL



VO VI FRIENDSHIP ASSOCIATION  
P.O. BOX 2522  
GARDEN GROVE, CA 92642